

Số: 154/QĐ-TTg

Hà Nội, ngày 29 tháng 01 năm 2022

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc điều chỉnh kéo dài kỳ quy hoạch khoáng sản làm vật liệu xây dựng, khoáng sản làm xi măng đến khi Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt**

**THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính phủ ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Khoáng sản ngày 17 tháng 11 năm 2010;*

*Căn cứ Luật Quy hoạch ngày 24 tháng 11 năm 2017;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của 37 Luật có liên quan đến quy hoạch ngày 20 tháng 11 năm 2018;*

*Căn cứ Nghị quyết số 74/2018/QH14 ngày 20 tháng 11 năm 2018 kỳ họp thứ 6 Quốc hội khóa XIV;*

*Căn cứ Nghị quyết số 751/2019/UBTVQH14 ngày 16 tháng 8 năm 2019 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về Giải thích một số điều của Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị định số 81/2017/NĐ-CP ngày 17 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Xây dựng;*

*Căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ ban hành Danh mục các quy hoạch được tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch;*

*Căn cứ Nghị quyết số 119/NQ-CP ngày 27 tháng 9 năm 2021 của Chính phủ về các nhiệm vụ và giải pháp để nâng cao chất lượng và đẩy nhanh tiến độ các quy hoạch thời kỳ 2021 - 2030;*

*Căn cứ Quyết định số 152/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2008 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020;*

*Căn cứ Quyết định số 105/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2008 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2010 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng ở Việt Nam đến năm 2020;*

*Theo đề nghị của Bộ trưởng Bộ Xây dựng tại Tờ trình số 04/TTr-BXD ngày 19 tháng 01 năm 2022.*

## **QUYẾT ĐỊNH:**

**Điều 1.** Phê duyệt điều chỉnh kéo dài kỳ Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng khoáng sản làm vật liệu xây dựng ở Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 152/2008/QĐ-TTg ngày 28 tháng 11 năm 2008 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 45/QĐ-TTg ngày 09 tháng 01 năm 2012; Quy hoạch thăm dò, khai thác và sử dụng khoáng sản làm xi măng ở Việt Nam đến năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 105/2008/QĐ-TTg ngày 21 tháng 7 năm 2008 và điều chỉnh, bổ sung tại Quyết định số 1065/QĐ-TTg ngày 09 tháng 7 năm 2010 cho đến khi Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 được phê duyệt. Các nội dung khác được giữ nguyên theo quy hoạch đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

### **Điều 2.** Tổ chức thực hiện

1. Bộ Xây dựng tổ chức kiểm tra, hướng dẫn thực hiện theo quy hoạch đã được phê duyệt; khẩn trương thực hiện việc lập Quy hoạch thăm dò, khai thác, chế biến và sử dụng các loại khoáng sản làm vật liệu xây dựng thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050.

2. Các bộ, ngành và địa phương liên quan trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mình có trách nhiệm phối hợp với Bộ Xây dựng triển khai thực hiện quy hoạch theo đúng quy định pháp luật.

### **Điều 3.** Hiệu lực thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký ban hành.

2. Bộ trưởng Bộ Xây dựng, Bộ trưởng các bộ, Thủ trưởng cơ quan thuộc Chính phủ, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và các cơ quan liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ;
- Các bộ, cơ quan ngang bộ, cơ quan thuộc Chính phủ;
- UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg,  
các Vụ: PL, KTTH, NN, QHĐP;
- Lưu: VT, CN (2). Hop

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Lê Văn Thành**